TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 588 /VEAM-VP V/v mời Chào giá gói mua sắm "Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM lần 2"	*Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM) thông báo và kính mời các Nhà cung cấp quan tâm tham gia vào chào giá Gói mua sắm: "Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM" với nội dung như sau:

1. Tên gói mua sắm: Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM;
2. Yêu cầu về kỹ thuật của hệ thống màn hình Led và yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp *(Nội dung chi tiết theo Hồ sơ mời chào giá kèm theo Văn bản này).*

Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP thông báo và mong muốn được hợp tác cùng các Nhà cung cấp chuyên nghiệp./.

(Lưu ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với trường hợp không được lựa chọn).

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- PTGĐ Phạm Anh Tuấn;
- Đăng Website VEAM;
- Báo Đấu thầu điện tử;
- Lưu: VT.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH VĂN PHÒNG

Cao Đức Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 588 /VEAM-VP ngày 08 tháng 8 năm 2025)

Tên gói mua sắm: Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM

Ngày phát hành HSMCG: 08 / 8 /2025

Bên mời chào giá: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam -CTCP

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2025

Chương I. YÊU CẦU CHUNG

I. Tóm tắt thông tin gói mua sắm

1. Tên bên mời chào giá: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP.

2. Bên mời chào giá mời các Nhà cung cấp tham gia chào giá cạnh tranh gói mua sắm: Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM với thông tin như sau:

- Tên gói mua sắm: Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM.

- Giá gói mua sắm: **393.262.997 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi bảy đồng, Giá đã bao gồm VAT).

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày kí hợp đồng không kể thời gian: Thứ 7, chủ nhật, nghỉ Lễ, Tết.

II. Chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp HSCG

2.1. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp Hồ sơ chào giá (HSCG) này khi đáp ứng được các điều kiện sau đây:

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cấp;

- Hạch toán tài chính độc lập với VEAM;

- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

- Độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với VEAM;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2.2. Thành phần HSCG

HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào giá theo Mẫu 01, Chương III;

- Bảng tổng hợp giá chào theo Mẫu 02, chương III;

- Các tài liệu khác theo yêu cầu của HSMCG.

2.3. Thời gian hiệu lực của HSCG: Thời gian hiệu lực của HSCG là 30 ngày (kể từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá).

2.4. Nộp, tiếp nhận, mở và đánh giá HSCG

a) Nhà cung cấp nộp trực tiếp HSCG (được niêm phong) về địa chỉ:

- Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP. Địa chỉ: Tòa nhà VEAM, ngõ 689, Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- Thời hạn nộp HSCG: Trước 14 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2025.

- Người tiếp nhận HSCG: Ông Phạm Hùng Cường, Chuyên viên Văn phòng, điện thoại: 024.62800802, Máy lẻ 209.

- Số lượng HSCG phải nộp: 01 bản gốc và 2 bản chụp.

(Nhà cung cấp không nộp đủ số lượng và thành phần HSCG trên, HSCG của Nhà cung cấp sẽ bị loại).

b) Mở HSCG: VEAM sẽ tiến hành mở HSCG vào 14 giờ 35 phút ngày 14 tháng 8 năm 2025 để ghi nhận các nội dung: Tên Nhà cung cấp, giá chào, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thời gian hiệu lực của đơn chào giá. Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG có thể cử cán bộ tham gia mở HSCG.

c) Bên mời chào giá đánh giá HSCG theo yêu cầu HSMCG. Trong quá trình đánh giá, bên mời chào giá có thể mời Nhà cung cấp đến làm rõ HSCG; mời Nhà cung cấp đáp ứng đến thương thảo hợp đồng.

2.5. Điều kiện xét lựa chọn Nhà cung cấp

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG đáp ứng tất cả các yêu cầu trong HSMCG.

- Có giá chào (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, giảm giá và sau khi tính ưu đãi nếu có) thấp nhất và không vượt giá gói mua sắm được duyệt.

III. Yêu cầu về giá chào

- Nhà cung cấp nộp Đơn chào giá và Bảng tổng hợp giá chào theo Mẫu 01, Mẫu 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột "đơn giá" và cột "thành tiền" của một mục mà Nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là "0" thì được coi là đã phân bổ giá của mục này vào mục khác của gói mua sắm, Nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong HSMCG với đúng giá đã chào.

- Giá chào là giá do Nhà cung cấp ghi trong đơn chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG, kể cả thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác. Trường hợp Nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của Nhà cung cấp sẽ bị loại.

- Trường hợp Nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào giá và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG.

IV. Phạm vi công việc và tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp

Chi tiết Phạm vi công việc và Tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp nêu tại Chương II của bản Hồ sơ mời chào giá (HSMCG) này.

Chương II. PHẠM VI CÔNG VIỆC
VÀ TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

I. Phạm vi công việc của gói mua sắm

Nhà cung cấp phải cung cấp thiết bị theo đúng nội dung như sau:

1. Yêu cầu kỹ thuật của các thiết bị

STT	Tên công việc	Thông tin kỹ thuật	Đơn Vị	Khối lượng
		Hệ thống màn hình LED		
1	Màn Hình Led cố định trong nhà	- Khoảng cách điểm ảnh: tối đa 2 mm - Chủng loại bóng LED: SMD 1515 - Cấu tạo bóng LED: 1R1G1B - IC: ICND1065AP - Môi trường sử dụng: Trong nhà - Kích thước Module LED: 320 x 160 mm - Độ phân giải module LED: 160 x 80 điểm ảnh - Mật độ điểm ảnh: ≥250.000 điểm ảnh/m2 - Nhiệt độ màu (Tùy chỉnh): 3000 ~ 1000K - Góc nhìn Ngang 160°, dọc 160° - Độ đồng đều màu ≤ ± 0,003 Cx, Cy - Độ sáng ≥600cd/m2 - Kiểm soát độ sáng: Tự động/Thủ công - Tần số khung hình: ≥60 Hz - Tần số làm tươi: ≥3840Hz - Cấp độ xám: ≥65.536 - Màu hiển thị: ≥16.777.216 - Độ sâu xử lý: ≥16 bit - Công suất tiêu thụ tối đa: 470 W/m2 - Công suất tiêu thụ trung bình: 270 W/m2 - Môi trường làm việc: Nhiệt độ làm việc -20 đến 50 độ C; Độ ẩm làm việc 10 đến 90% (không ngưng tụ) - Có chứng nhận CO, CQ của thiết bị. - Hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau.	m2	20
		- Hỗ trợ chuẩn hình ảnh: 16:9, 4:3 - Khả năng quản lý: 512x512 điểm ảnh - Đầu ra: HUB 75E - Đầu vào: JR45 x2 - Hỗ trợ hình ảnh: PNG, JPG, JPEG, BMP... - Hỗ trợ video: AVI, MP4, MPEG.... - Có tối thiểu 12 giao diện tiêu chuẩn trên một thẻ, xuất ra tối thiểu 24 bộ dữ liệu RGB. - Dung lượng tối đa của một thẻ là 512x512 và tải tối đa là 512x320 hỗ trợ dữ liệu hiệu chỉnh.		

STT	Tên công việc	Thông tin kỹ thuật	Đơn Vị	Khối lượng
2	Card thu tín hiệu	- Hỗ trợ nhiều loại chip đa năng, chip PWM, chip chốt kép. - Hỗ trợ hiệu chỉnh độ sáng và sắc độ theo từng điểm. - Hỗ trợ chức năng đọc lại thông tin tệp cấu hình. - Hỗ trợ phát hiện thời gian thực trạng thái truyền thông mạng và phát hiện trình tự kết nối cáp mạng. - Hỗ trợ lấy mẫu ngẫu nhiên và thiết lập nhiều màn hình có hình dạng đặc biệt khác nhau. - Nguồn điện đầu vào: 3.5-6V, 0.6-1A - Có chứng nhận CO, CQ của thiết bị. - Hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau.	Hệ thống	01
3	Nguồn 5V40A	- Hiệu suất chuyển đổi vượt quá 88%, có khả năng bảo vệ ngắn mạch/quá tải đầu ra. - Chức năng bảo vệ bao gồm: đoản mạch/quá tải. - Công suất định mức: 200W - Gợn sóng và tiếng ồn: 150mVp-p - Phạm vi điều chỉnh điện áp: ±5% - Độ chính xác điện áp: ±2.5% - Tỷ lệ điều chỉnh tuyến tính: ±0.5% điều chỉnh tải: ±2.0% - Thời gian khởi động và tăng tốc: 2500ms, 50ms/230VAC tải 100% - Thời gian giữ (typ): 20ms/230VAC tải 100% - Dải điện áp: 180～ 264VAC - Dải tần số: 47～63HZ - Hệ số công suất (typ):PF≥0.5 - Hiệu quả: 88% - Bảo vệ quá áp: <6.5V - Bảo vệ quá dòng: 110%~150% - Có chứng nhận CO, CQ của thiết bị. - Hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau.	Hệ thống	01
4	Bộ xử lý hình ảnh	- Bộ xử lý có tối thiểu 12 cổng mạng, toàn bộ máy có thể mang tối đa 7.8 triệu pixel, chiều rộng có thể đạt tối đa 12000 pixel và chiều cao có thể đạt tối đa 4000 pixel. - Hỗ trợ nhiều hiệu ứng đặc biệt khi chuyển đổi giữa các tín hiệu khác nhau. - Hỗ trợ sao lưu nóng nguồn tín hiệu.		

STT	Tên công việc	Thông tin kỹ thuật	Đơn Vị	Khối lượng
		- Quản lý cấu hình EDID: hỗ trợ đọc, sửa đổi và tùy chỉnh EDID. - Chức năng xóa/cắt viền đen. - Cổng kết nối: Input: ≥ DVI*2; ≥ HDMI*3, ≥ DP*1, ≥ Audio*1 Output: ≥ LAN*12 Cổng điều khiển: ≥ RJ11*1, ≥ RJ45*1, ≥ USB-CFG*1 - Kết nối nguồn: AC 100-240V~50/60Hz - Có chứng nhận CO, CQ của thiết bị. - Hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau.	Bộ	01
Thi công lắp đặt và bảo hành				
1	Hệ thống khung và giá đỡ	- Khung giá đỡ sắt hộp mạ kẽm. - Gia cố màn hình chắc chắn theo vị trí lắp đặt. - Bo viền aluminium trong nhà theo nhu cầu thực tế	Hệ thống	01
2	Hệ thống điện cho màn hình Led	Cung cấp điện đầu ra ổn định cho toàn bộ hệ thống màn hình LED	Hệ thống	01
3	Vận chuyển và thi công lắp đặt	Tại địa điểm do VEAM cung cấp	Gói	01
4	Thời gian bảo hành	Tối thiểu 24 tháng cho toàn bộ hệ thống		

Ghi chú: Trên đây là các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu của thiết bị cần đáp ứng, nhà cung cấp có thể chào thiết bị có thông số tương đương hoặc cao hơn.

2. Yêu cầu về tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

Hồ sơ chào giá được đánh giá là đáp ứng yêu cầu khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa, chất lượng hàng hóa		
Danh mục hàng hóa, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa bao	Có tất cả các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục 1, phần I, Chương II.	**Đạt**

gồm các yếu tố như Nhãn hiệu, xuất xứ, công suất, hiệu suất, thông số kỹ thuật	Nhà cung cấp có catalogue kèm theo, tham chiếu rõ các thông số kỹ thuật chào giá.	
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu tại mục 1, phần I, Chương II hoặc nhà cung cấp không cung cấp đầy đủ các catalogue kèm theo hoặc không có tham chiếu rõ các thông số kỹ thuật	**Không đạt**
2. Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, Bàn giao hàng hóa		
Biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa	- Có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa hợp lý, khả thi	**Đạt**
	- Không có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi	**Không đạt**
3. Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa		
Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	- Có cam kết cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (CO/CQ) - Hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau	**Đạt**
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	**Không đạt**
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật	- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMCG - Cam kết cung cấp hàng hóa (bao gồm cả thời gian giao hàng, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng) trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.	**Đạt**
	- Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. - Hoặc không có Cam kết cung cấp hàng hóa trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng hoặc có nhưng > 45 ngày	**Không đạt**

II. Tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp

Nhà cung cấp phải đáp ứng được tất cả các Tiêu chí sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung yêu cầu	Tài liệu chứng minh
1	**Tư cách hoạt động và kinh nghiệm**	Công ty/tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có giấy phép đăng ký, kinh doanh trong lĩnh vực triển khai hệ thống màn hình LED	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề trong lĩnh vực triển khai hệ thống màn hình LED do Sở KH-ĐT (nay là Sở Tài chính) cấp
		Có năm gần nhất với năm đánh giá không bị lỗ.	Báo cáo tài chính năm 2024
		Kinh nghiệm: - Có tối thiểu 02 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp hệ thống màn hình LED. - Có tối thiểu 01 hợp đồng triển khai lắp đặt hệ thống màn hình LED trong 02 năm gần đây.	- Số năm kinh nghiệm được xác định trên cơ sở giấy ĐKKD hợp lệ. - Cung cấp bản sao hợp đồng triển khai màn hình LED.
		Có trụ sở, chi nhánh tại Hà Nội (*Ưu tiên nhưng không bắt buộc*)	
2	**Tiêu chí khác**	Thời gian bảo hành: Tối thiểu 24 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.	
		Có kinh nghiệm triển khai, lắp đặt hệ thống cho Tập đoàn, tổng công ty có quy mô tương tự như Veam (*ưu tiên nhưng không bắt buộc*)	

III. Các điều kiện cụ thể của hợp đồng

1. Giá trị đảm bảo thực hiện hợp đồng

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà cung cấp chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

- Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong thời gian 15 ngày kể từ khi hai bên ký biên bản nghiệm thu hợp đồng.

2. Yêu cầu về hóa đơn và các tài liệu

Nhà cung cấp phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:

- Nhà cung cấp bàn giao hàng hóa theo đúng cam kết trong đơn chào giá và hóa đơn tài chính hợp lệ.

- VEAM có quyền từ chối tiếp nhận hàng hóa nếu các tài liệu do Nhà cung cấp bàn giao không phù hợp với quy định của hợp đồng mà không phải chịu bất kỳ một trách nhiệm nào khác.

3. Các điều khoản khác của hợp đồng

Chi tiết trong quá trình hoàn thiện/thương thảo hợp đồng.

Chương III. BIỂU MẪU

1. Mẫu số 01: Đơn chào giá.

2. Mẫu số 02: Bảng tổng hợp giá chào.

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày: … … … … … … … … … *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào giá]*

Tên gói mua sắm: Mua sắm, lắp đặt màn hình LED tại Văn phòng VEAM.

Kính gửi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá ngày tháng năm 2025 mà chúng tôi nhận được, chúng tôi, … … … *[đơn vị chào giá]* cam kết thực hiện gói mua sắm trên với tổng số tiền là …….. đã bao gồm thuế VAT *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với Bảng tổng hợp chào giá kèm theo.

Chúng tôi cam kết:

1. Thông tin, tài liệu chúng tôi cung cấp trong HSCG là chính xác và hoàn toàn đúng sự thật, chúng tôi chịu mọi trách nhiệm về nội dung đã cung cấp.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với VEAM; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện hợp đồng theo đúng quy định.

HSCG này có hiệu lực trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày tháng năm 2025.

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1				(A)
2				(B)
3	Cộng			C = A + B
4	Thuế VAT			D
5	**Tổng cộng giá chào** *(Kết chuyển sang đơn chào giá)*			**C + D**

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]